

**TÒA ÁN NH DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 164/2019/HS-ST
Ngày 28 - 6 - 2019

**NH DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NH DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên

Các Hội thẩm Nh dân:

Bà Nguyễn Thị Bạ

Ông Nguyễn Tiến Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thúy Hiền - là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh dân TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trường Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án Nh dân TP Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2019/TLST-HS, ngày 7 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ Văn L**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1984; Tại: Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã QT, huyện TN, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Đỗ Văn L1 (đã chết); Con bà: Đỗ Thị Nh, sinh năm: 1962; Bị cáo có vợ Đồng Thị L2 (đã ly hôn), bị cáo có 01 con sinh năm: 2006. Hiện đều trú tại: Huyện TN, thành phố Hải Phòng; Tiền án: Không ; Tiền sự: Không;

Bị cáo tạm giam từ ngày 29/9/2017 cho đến nay.

2. Họ và tên: **Trần Văn H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: H1; Sinh năm: 1985; Tại: Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 6, xã CM, huyện TN, thành phố Hải Phòng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Xây dựng; Con ông: Trần Văn S, sinh năm: 1940; Con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm: 1950; Hiện đều trú tại: xã CM, huyện TN, thành phố Hải Phòng; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án: Không ; Tiền sự: Không;

Bị cáo tạm giam từ ngày 29/9/2017 cho đến nay.

3. Họ và tên: **Phùng Văn Nh1**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1978; Tại: Hải Dương; Nơi cư trú: Thôn AL, xã AP, huyện KM, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con

ông: Phùng Văn Nh2, sinh năm: 1949; Con bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1949; Bị cáo có vợ: Đinh Thị Vân A, sinh năm: 1982; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm: 2002, con nhỏ sinh năm: 2006. Hiện đều trú tại: Xã AP, huyện K M, tỉnh Hải Dương; Tiền án: Không ; Tiền sự: Không;

Bị cáo tạm giam từ ngày 29/9/2017 cho đến nay.

Người làm chứng:

1/ Bà Mai Thị Ph (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 4, xã HL, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng.

2/ Ông Nguyễn Khắc Đ. (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã TL, huyện KB, tỉnh Lâm Đồng.

3/ Bà Nguyễn Thị Đan Th3 (vắng mặt)

Trú tại: Tạm giam tại trạm giam công an tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 9 năm 2017, Đỗ Văn L, Trần Văn H, Phùng Văn Nh cùng với Đoàn Văn T, Trần Văn T1 rủ nhau đến thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk mở sòng bạc nhằm thu lợi bất chính. Sau đó, H, Nh1, L, T cùng Mai Thị Ph và Nguyễn Thị Ng thuê phòng trọ lưu trú tại nhà nghỉ Hương Mê, địa chỉ: 6/8 Tuệ Tĩnh, phường EaTam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. T tiếp tục rủ Nguyễn Phương D, Cao Xuân A1, Văn Đức C, Phạm Văn H, Nguyễn Văn K và nam thanh niên tên D (chưa xác định lai lịch) cùng nhau tổ chức sòng bạc thì tất cả đều đồng ý. T và Nguyễn Phương D mỗi người góp số tiền: 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng) dùng để tổ chức đánh bạc và làm cái xóc đĩa được thua bằng tiền với các con bạc, sau khi trừ chi phí việc tổ chức sòng bạc, T và D chia nhau số tiền thắng thua. Vào khoảng 13 giờ ngày 25 tháng 9 năm 2017, tại quán cà phê Thủy Trúc trên đường Tuệ Tĩnh, phường EaTam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, Nguyễn Phương D đã đưa cho T số tiền là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) để góp tiền cùng T tổ chức sòng bạc và đánh bạc như đã thỏa thuận. Đoàn Văn T phân công vai trò nhiệm vụ cụ thể cho Đỗ Văn L, Trần Văn H, Trần Văn Nh, Trần Văn T, Nguyễn Phương D, Cao Xuân A, Văn Đức C, Phạm Văn H, Nguyễn Văn K và đối tượng D trong việc tổ chức sòng bạc, trong đó Nguyễn Phương D cùng Cao Xuân A có nhiệm vụ chuẩn bị địa điểm để tổ chức sòng bạc. T trực tiếp thỏa thuận thuê và phân công nhiệm vụ cho Nh, H, L làm cái Senko, chung tiền thắng thua cho các con bạc; Tính cảnh giới tại sòng bạc không cho các con bạc chơi gian lận; Văn Đức C chung tiền thắng thua và thu tiền xâu của các con bạc; Phạm Văn H làm cảnh giới giữ trật tự tại sòng bạc; đối tượng D có nhiệm vụ thuê xe ô tô chở các con bạc đi đến sòng bạc (D đã thuê bị cáo Huỳnh Văn Nh); đối tượng K cảnh giới tại vòng ngoài, nếu phát hiện lực lượng Công an thì thông báo cho các bị cáo và những người liên quan biết để giải tán sòng bạc và tẩu thoát. T và Nguyễn Phương D thỏa thuận là mỗi lượt tổ chức sòng bạc, cả hai trả công cho D, K cùng L, H, Nh, T, Xuân A, C, H mỗi người là 400.000đồng/ ngày (Bốn trăm ngàn đồng). Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 28/9/2017, Lê Thanh D, Nguyễn Khắc Đ uống cà phê cùng với Cao Xuân A tại quán cà phê Lộc Vũng, trên đường Lê Duẩn, thành phố

Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Qua nói chuyện, Cao Xuân A biết Lê Thanh D có mối quan hệ quen biết với Hồ Duy Ng là chủ khách sạn Hiệp Phúc Ban Mê nên đặt vấn đề nhờ Lê Thanh D giới thiệu cho Xuân A gặp Nghĩa để thuê khách sạn trên làm địa điểm tổ chức sòng bạc, thì D đồng ý, rồi Cao Xuân A nói cho Nguyễn Phương D và đối tượng D (chưa xác định lai lịch) biết việc này. Khoảng 09 giờ ngày 28/9/2017, Nguyễn Phương D điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, màu đen, biển số: 47A-186.38 chở Cao Xuân A và Lê Thanh D cùng đi đến Công ty TNHH 1 thành viên Hậu cần An Tâm Đắk Lắk, địa chỉ: Thôn 4, xã EaTu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk (thường gọi là khách sạn Hiệp Phúc Ban Mê) gặp chủ Công ty là Hồ Duy Ngh. Lê Thanh D giới thiệu cho Hồ Duy Nghĩa biết về Cao Xuân Anh và Nguyễn Phương D rồi Ngh mời đến uống nước tại phòng khách để nói chuyện. Tại đây, Nguyễn Phương D trực tiếp thỏa thuận với Ng về việc thuê tầng hầm của Công ty An Tâm để tổ chức đánh bạc, thì Ng đồng ý và thỏa thuận giá mỗi lần tổ chức sòng bạc là 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng), số tiền này Ng sẽ nhận sau khi tổ chức đánh bạc xong. Sau khi thỏa thuận xong, Nghĩa dẫn Nguyễn Phương D, Cao Xuân A và Lê Thanh D xuống xem tầng hầm để biết vị trí đánh bạc. Sau đó, Nguyễn Phương D điều khiển xe ô tô trên chở Cao Xuân A và Lê Thanh D về tại nhà trọ của Nguyễn Văn K, địa chỉ: 34/6 Nguyễn Trường Tộ, phường EaTam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk thì gặp T, L, H, Nh, T, Ph và nam thanh niên tên D tại đây. Nguyễn Phương D nói cho T biết là đã liên hệ thuê xong địa điểm tổ chức sòng bạc với giá là 4.000.000 đồng/01 lượt tổ chức, T thống nhất với Nh, L, H và những người trên là tối cùng ngày sẽ đi tổ chức sòng bạc thì tất cả đều đồng ý. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/9/2017, D điều khiển xe Ô tô nhãn hiệu Toyota Inova, màu đen, biển số: 47A-186.38 chở T, Nh, L, H, T, Ph, Nguyễn Thị Ng (vợ bị cáo T), còn Nguyễn Phương D, Cao Xuân A, Văn Đức C, đối tượng Nguyễn Văn K đón xe taxi (chưa xác định Nh thân tài xế và biển số xe) đi đến Công ty TNHH một thành viên Hậu cần An Tâm Đắk Lắk để tổ chức sòng bạc. Khi đi, T và L đem theo các công cụ dùng để đánh bạc, gồm: Chén, đĩa, bài Tú lơ khơ, búa, ống kim loại, bàn Senko, ghế nhựa, dây thun, thảm nhung màu đỏ... Phạm Văn H điều khiển chiếc xe Ô tô, nhãn hiệu Kia Caren, màu trắng, biển số 47A-101.98 chở Trần Thị Thanh V, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Tuyết Tr, Trà Thị Anh T, Phạm Thị Tr, Nh và nam thanh niên tên B (chưa xác định lai lịch) đi đánh bạc, khi đi đến đoạn phía trước bên xe khách phía Bắc tỉnh Đắk Lắk, trên đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột thì B xuống xe (đi đâu không rõ), rồi H tiếp tục điều khiển xe chở những người trên đi đến Công ty TNHH một thành viên Hậu cần An Tâm Đắk Lắk để đánh bạc. Huỳnh Văn Nh điều khiển chiếc xe Ô tô, nhãn hiệu Innova, màu đen, biển số 47A-147.14 chở Vũ Thị H, Hoàng Thị Thu Th, Đinh Thị Q và Nguyễn Thị T đi đánh bạc, khi đi đến đoạn trước bên xe khách phía Bắc tỉnh Đắk Lắk thì những người trên cùng nhau xuống xe rồi lên chiếc xe Ô tô, nhãn hiệu Toyota, màu trắng, loại 16 chỗ ngồi, biển số 79B- 021.72 do Hồ Trọng Tài, sinh năm 1995, nơi cư trú: Thôn 1, xã Cư Suê, huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk điều khiển chở những người trên cùng Trương Hoàng Ch, Lê Thị H, Nguyễn Thị Đan Th, Trần Bửu T, Phan Văn H, Hồ Huy H, Nguyễn Quang Th, Nguyễn Thị H, Hồ Thị Kim L, Nguyễn Hoài Ph, Lâm Thị H đi đến Công ty TNHH một thành viên Hậu cần An Tâm Đắk Lắk; Nguyễn Tuấn A một mình điều khiển chiếc xe Ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số: 47A-190.35, màu đen, Nguyễn Khắc Đ và Lê Thanh D thuê xe taxi (Chưa xác định được đặc điểm và nhãn hiệu) đi đến công ty trên để tham gia đánh bạc. Đến nơi, T và bị cáo L bỏ công cụ, trải chiếc thảm màu đỏ tại tầng hầm và lấy búa đục bài Tú lơ khơ làm nhiều con vị để tổ chức đánh bạc,

chơi xóc đĩa thắng thua bằng tiền, với 02 hình thức chơi Chẵn, Lẻ hoặc SenKo. Chiều bạc chẵn lẻ được chia làm 2 khu vực là khu vực dành cho các con bạc chơi nhiều tiền còn gọi là “chiều lớn”, quy ước đặt cược ít nhất 500.000đồng/người/ván bạc và khu vực dành cho các con bạc chơi ít tiền còn gọi là “chiều rác”, đặt cược dưới 500.000 đồng/01 người/01 ván. Cách chơi xóc đĩa chẵn lẻ như sau: Các con bạc căn cứ theo chiều dọc chia đôi của tấm thảm để phân biệt bên chẵn và bên lẻ, trong đó, chẵn là khu vực gần người xóc đĩa và lẻ là khu vực xa người xóc đĩa. Được coi là Chẵn khi kết quả xóc đĩa là 04 con vị sấp hoặc 04 con vị ngựa hoặc 02 con vị sấp và 02 con vị ngựa. Được coi là Lẻ khi kết quả xóc đĩa là 03 con vị sấp và 01 con vị ngựa hoặc 03 con vị ngựa và 01 con vị sấp. Tỷ lệ thắng thua ở sòng chẵn lẻ là thắng đủ, thua đủ. Còn bàn Senko được đặt ở 03 vị trí trên tấm thảm, bàn Senko được làm bằng 01 bìa giấy cát tông, trên đó vẽ 04 ô tròn là 04 ô sấp, 04 ô ngựa, 03 ô sấp và 03 ô ngựa. Tỷ lệ thắng thua ở chiều bạc Senko như sau: Nếu con bạc đặt tiền ở ô 4 sấp hoặc ô 4 ngựa và thắng thì số tiền thắng cược là (9 x số tiền đặt cược), đặt tiền ở ô 3 sấp hoặc 3 ngựa và thắng thì số tiền thắng là (2.5 x số tiền đặt cược), nếu con bạc thua thì thua hết tiền đặt cược. Cả 2 chiều bạc đều lấy chung kết quả xóc đĩa của người làm cái để làm căn cứ để xác định thắng thua. Khi kết quả xóc đĩa là 03 con vị sấp thì T và đồng bọn sẽ thu tiền xâu của các con bạc tham gia đánh bạc ở sòng chẵn lẻ là 05% Nh với tổng số tiền cược thắng được tại chiều lớn và 10% tiền thắng của con bạc tại chiều nhỏ.

Ban đầu, Đỗ Văn L cầm cái xóc đĩa, được một lúc giao lại cho Đoàn Văn T cầm cái xóc đĩa, Đỗ Văn L, Phùng Văn Nh và Trần Văn H làm cái Senko và chung tiền thắng thua cho các con bạc (gọi là giam tiền), Trần Văn T làm cảnh giới quan sát không cho các con bạc chơi gian lận; Phạm Văn H làm nhiệm vụ giữ trật tự tại sòng bạc; Văn Đức C giúp cho T chung chi tiền thắng thua và thu tiền xâu số tiền tương ứng 05% tiền thắng của các con bạc khi ra lẻ có 03 con vị úp (sấp); 01 con vị ngựa, tại “chiều lớn”. Quá trình tham gia tổ chức sòng bạc, Phùng Văn Nh đã nhờ Mai Thị Ph phụ giúp cho Nh làm cái SenKo và chung tiền thắng thua cho các con bạc tại “Chiều rác”, khi chung tiền thắng thua thì khấu trừ tiền xâu số tiền tương ứng 10% tiền thắng của con bạc khi ra lẻ có 03 con vị úp (sấp); 01 con vị ngựa. T cùng Nh, H, L làm cái xóc đĩa đánh bạc với Lê Thanh D, Trương Hoàng Ch, Lê Thị H, Phạm Thị Tr, Nguyễn Thị Đan Th, Nguyễn Thị T, Vũ Thị H, Nguyễn Tuấn A, Trần Thị Thanh V, Nguyễn Khắc Đ, Trần Bửu T, Phan Văn H, Hoàng Thị Thu Th, Hồ Huy H, Nguyễn Quang Th, Nguyễn Thành L, Nguyễn Thị Tuyết Tr, Nguyễn Thị H, Trà Thị Anh Th, Hồ Thị Kim L, Nguyễn Hoài Ph, Lâm Thị H, Nguyễn Văn M, Đinh Thị Q và một số người khác (chưa xác định Nh thân, lai lịch) liên tục nhiều ván từ khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/9/2017 đến lúc 00 giờ 45 phút ngày 29/9/2017, thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật, tạm giữ tại sòng bạc gồm: Số tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 35.410.000đồng (Ba mươi lăm triệu bốn trăm mười ngàn đồng) và các công cụ dùng để đánh bạc. Khi thấy lực lượng Công an đến bắt quả tang sòng bạc, Lê Thanh D cùng Nguyễn Văn K và đối tượng nam thanh niên tên D cùng nhau lên chiếc xe Ôtô nhãn hiệu: Innova, màu đen, biển số 47A-147.14 được bị cáo Huỳnh Văn Nh điều khiển chạy tẩu thoát. Còn Nguyễn Phương D, Cao Xuân A đã đón xe taxi đi về trước, không bị bắt quả tang.

Quá trình điều tra lại, các bị cáo và những người liên quan khai nhận sau:

1. Bị cáo Đỗ Văn L, khai: Thời gian đầu tháng 9/2017, Long được T rủ Long cùng H, Nh, T tổ chức sòng bạc đánh Xóc đĩa được thua bằng tiền tại địa bàn tỉnh Đắk Lắk để cho các con bạc đến đánh bạc, thu tiền hưởng lợi. T cùng L đi mua và chuẩn bị công cụ dùng để đánh bạc. T phân công cho L, N, H làm cái Senkô và chung tiền thắng thua cho các con bạc như nêu trên. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 28/9/2017, D (không rõ lai lịch) điều khiển chiếc xe Ô tô 7 chỗ ngồi, màu đen đến chở Long, T, Ngh, H, Nh, T và Ph đến Công ty An Tâm, địa chỉ: Km9, Quốc lộ 14, thôn 4, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Đến nơi, L thấy có nhiều con bạc đã tập trung tại đây. L đem các công cụ đánh bạc vào để đánh bạc, T là người đực vị, rồi tổ chức đánh bạc. Khi bắt đầu đánh bạc, L là người làm cái xóc đĩa, còn T ngồi đối diện với L để chung tiền cho các con bạc. Có khoảng 30 con bạc tham gia đặt cược, tổng số tiền đặt cược mỗi ván dao động từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. L làm cái xóc đĩa một lúc thì giao cho T làm cái xóc đĩa rồi qua ngồi ở “chiếu rác” cùng bị cáo Nh làm cái bàn Senkô và chung tiền thắng thua cho con bạc. H làm cái Senkô khu vực “chiếu lớn”, Ph phụ Nh chung tiền thắng thua cho các con bạc.

2. Bị cáo Trần Văn H, khai: Vào tháng 9 năm 2017, Đoàn Văn T khởi xướng rủ Đỗ Văn L và Hà đi đến thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tổ chức mở sòng bạc nhằm mục đích thu lợi bất chính. Sau đó, T rủ thêm Nguyễn Phương D, Trần Văn T, Trần Văn Nh, Cao Xuân A, Nguyễn Văn K, D (không rõ Nh thân, lịch) cùng tổ chức sòng bạc và phân công nhiệm vụ cụ thể như nêu trên. Khi đánh bạc tại tầng hầm của Công ty TNHH 1 thành viên Hậu cần An Tâm Đắk Lắk vào đêm ngày 28/9/2017, Hà thấy có khoảng hơn 30 con bạc chơi đánh bạc, ban đầu L cầm cái xóc đĩa, sau đó chuyển cho T cầm cái xóc đĩa. L, Nh và H làm cái Senko ở ba vị trí khác nhau và chung chi tiền thắng thua cho các con bạc. Mai Thị Ph phụ cho Nh làm cái Senko và chung chi tiền cho các con bạc tại “chiếu rác”; C chung tiền thắng thua và thu tiền xâu của các con bạc tại “chiếu lớn”, T làm cảnh giới không cho con bạc chơi gian lận.

3. Bị cáo Phùng Văn Nh khai: Vào khoảng tháng 9 năm 2017, Đoàn Văn T rủ Nh, L, H, T cùng nhau tổ chức sòng bạc nhằm thu lợi bất chính. T thuê, giao cho Nh, L, H có nhiệm vụ làm cái Senko, chung tiền thắng thua cho các con bạc, tiền dùng đánh bạc là do T đưa, thắng thua đưa hết lại cho T, còn T làm nhiệm vụ cảnh giới tại sòng bạc, mỗi ca tổ chức đánh bạc, T trả công cho mỗi người là 400.000 đồng. Khi đánh bạc tại tầng hầm của Công ty TNHH 1 thành viên Hậu cần An Tâm Đắk Lắk vào đêm ngày 28/9/2017, ban đầu Long cầm cái xóc đĩa một lúc thì chuyển lại cho T cầm cái xóc đĩa. L, Nh và H cầm cái Senko, chung chi tiền thắng thua cho các con bạc. Trong quá trình cầm cái Senko tại chiếu rác, Nh đã nhờ Mai Thị Ph phụ Nh quan sát và chung chi tiền thắng thua cho các con bạc, có khoảng 30 người tham gia đặt cược. Tổng số tiền đặt cược mỗi ván khoảng từ 05 đến 08 triệu đồng. Đến khi bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra tạm giữ trên người Nh số tiền: 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) là tiền của Nh không dùng để đánh bạc; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu trắng, đã qua sử dụng là phương tiện được Nh sử dụng vào việc phạm tội. Tuy nhiên, quá trình điều tra lại, Trần Văn Nh thay đổi lời khai, không thừa nhận việc làm cái Senko tại chiếu rác mà khai là Nh chỉ phụ giúp cho T chung tiền thắng thua cho các con bạc.

Tại bản cáo trạng số: 170/KSĐT - HS ngày 5 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát Nh dân TP. Buôn Ma Thuột truy tố các bị cáo Đỗ Văn L, Trần Văn và Phùng Văn Nh,

về tội Đánh bạc và tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án nên đại diện Viện kiểm sát Nh dân Tp Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số: 170/KSĐT - HS ngày 5 tháng 6 năm 2019 và đề nghị HĐXX: Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn L, Trần Văn H và Phùng Văn Nh phạm tội Tổ chức đánh bạc theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 và tội Đánh bạc theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Áp dụng khoản 1 điều 249 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Đề nghị xử phạt: Đỗ Văn L từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử phạt Trần Văn H từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử phạt Phùng Văn Nh từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 248 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Đề nghị xử phạt: Đỗ Văn L từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử phạt Trần Văn H từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Đề nghị xử phạt Phùng Văn Nh từ 2 năm đến 2 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điều 50 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội mà Đỗ Văn L phải chấp hành từ 4 năm đến 5 năm tù. Trần Văn H phải chấp hành từ 4 năm đến 5 năm tù. Phùng Văn Nh phải chấp hành từ 4 năm đến 5 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2017.

Các biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2018/HS-ST, ngày 05,06,07/9/2018 của Tòa án Nh dân thành phố Buôn Ma Thuột và Bản án hình sự phúc thẩm số 382/2018/HS-PT, ngày 27/11/2018 của Tòa án Nh dân tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa các bị cáo Đỗ Văn L, Trần Văn H và Phùng Văn Nh thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai các bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Do ý thức coi thường pháp luật, háms lợi bất chính nên vào đêm ngày 28/9/2017 rạng sáng ngày 29/9/2017 tại tầng hầm Công ty TNHH dịch vụ hậu cần An Tâm, địa chỉ: Km9, Quốc lộ 14, thôn 4, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk do Hồ Duy Nghĩa làm giám đốc, các bị cáo Trần Văn Nh, Đỗ Văn L, Trần Văn H đã thống nhất với Đoàn Văn T tổ chức cho các con bạc đánh bạc dưới hình thức chơi Xóc đĩa được thua bằng tiền (đặt cược Senko hoặc Chẵn, lẻ) và thu tiền xâu hưởng lợi bất chính, với số tiền dùng đánh bạc là 93.130.000đồng (Chín mươi ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Ngoài ra, Trần Văn Nh, Đỗ Văn L, Trần Văn H còn trực tiếp làm cái Senko đánh bạc với các con bạc và chung tiền thắng, thua cho các con bạc.

Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của các bị cáo Đỗ Văn L, Trần Văn H và Phùng Văn Nh đã phạm tội “Đánh bạc” và “Tổ chức đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 và khoản 1 Điều 249 BLHS năm 1999 như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét tính chất hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có đầy đủ năng lực và nhận thức để biết được rằng pháp luật nghiêm cấm các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động cờ bạc vì đây là tệ nạn xã hội, làm phát sinh nhiều mâu thuẫn trong gia đình và cho xã hội. Tuy nhiên xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, từ động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài từ việc thu lợi bất chính. Vào khoảng đêm ngày 28/9/2017 rạng sáng ngày 29/9/2017 tại Công ty TNHH dịch vụ hậu cần An Tâm, địa chỉ: Km9, Quốc lộ 14, thôn 4, xã Ea Tu, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, các bị cáo Trần Văn Nh, Đỗ Văn L, Trần Văn H đã thống nhất với Đoàn Văn T tổ chức cho các con bạc đánh bạc dưới hình thức chơi xóc đĩa được thua bằng tiền (đặt cược Senko hoặc Chẵn, lẻ) và thu tiền xâu hưởng lợi bất chính, với số tiền dùng đánh bạc là 93.130.000 đồng (Chín mươi ba triệu một trăm ba mươi nghìn đồng). Ngoài ra, Trần Văn Nh, Đỗ Văn L, Trần Văn H còn trực tiếp làm cái Senko đánh bạc với các con bạc và chung tiền thắng, thua cho các con bạc. Như vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Tuy nhiên trong vụ án này các bị cáo là đồng phạm đều giúp sức cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Phương D (đã bị xét xử) phạm tội để thu lợi bất chính, các bị cáo chỉ là người làm thuê và được T và D trả công, đối với hành vi tổ chức đánh bạc thì Đỗ Văn L là người thực hiện tích cực hơn so với bị cáo H và Nh (bị cáo Long trực tiếp xóc đĩa để cho các con bạc cá cược), do vậy hình phạt là cao hơn, đối với hành vi đánh bạc (làm cái senko, các bị cáo không bỏ tiền để đánh bạc mà chỉ làm cái dùng tiền của T và D chung tiền thắng thua với các con bạc) do vậy hình phạt của các bị cáo ngang nhau là phù hợp.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS đối với tội Đánh Bạc, và không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ xét xử tại khoản 1 Điều 249 BLHS năm 1999 đối với tội Tổ chức đánh bạc.

Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có giá trị từ năm mươi triệu đồng trở lên”.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

“1. Người nào tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc trái phép với quy mô lớn hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi quy định tại Điều này và Điều 248 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về một trong các tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến ba trăm triệu đồng hoặc phạt tù từ một năm đến năm năm”.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo.

Về Nh thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999. Gia đình các bị cáo H, bị cáo L và bị cáo Nh có công với cách mạng (bị cáo Trần Văn Nh có bố là Phùng Văn Nh được tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo Đỗ Văn L có bác ruột là Đỗ Văn V là liệt sỹ, bị cáo Trần Văn H có bố là Trần Văn S được tặng thưởng huân chương chiến công) nên áp dụng khoản 2 Điều 46 BLHS cho các bị cáo. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, Nh đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt đối với Trần Văn H và Trần Văn Nh là có phần nghiêm khắc.

Với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, để buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2018/HS-ST, ngày 05,06,07/9/2018 của Tòa án Nh dân thành phố Buôn Ma Thuột và Bản án hình sự phúc thẩm số 382/2018/HS-PT, ngày 27/11/2018 của Tòa án Nh dân tỉnh Đắk Lắk.

Đối với hành vi Tổ chức đánh bạc và Đánh bạc của Đoàn Văn T và Nguyễn Phương D; Hành vi Tổ chức đánh bạc của Trần Văn T, Phạm Văn H, Văn Đức C, Mai Thị Ph, Cao Xuân A và Huỳnh Văn Nh; Hành vi Gá bạc của Hồ Duy Ngh; Hành vi Đánh bạc của Nguyễn Thành L, Lê Thị Tuyết Tr, Nguyễn Văn M, Nguyễn Quang Th, Nguyễn Tuấn A, Lê Thị H, Nguyễn Thị H, Phan Văn H, Nguyễn Khắc Đ, Hồ Thị Kim L, Trần Thị Thanh V, Trần Bửu T, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Đan Th, Hồ Huy H, Trương Hoàng Ch, Vũ Thị H, Trà Thị Anh Th, Đinh Thị Q, Phạm Thị Tr, Lâm Thị H, Hoàng Thị Thu Th, Nguyễn Hoài Ph, Lê Thanh D và các tang vật chứng của vụ án đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2018/HS-ST, ngày 05,06,07/9/2018 của Tòa án Nh dân thành phố Buôn Ma Thuột và Bản án hình sự phúc thẩm số 382/2018/HS-PT, ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

[2] Xét về các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên, Điều tra viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 248 BLHS năm 1999.

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn L, Trần Văn H và Phùng Văn Nh phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “tội Đánh bạc”,

- Áp dụng khoản 1 điều 249 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Đỗ Văn L 02 năm tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 248 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Đỗ Văn L 02 năm tù.

+ Áp dụng điều 50 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội bị cáo Đỗ Văn L phải chấp hành là 04 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2017.

- Áp dụng khoản 1 điều 249 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Trần Văn H: 1 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 248 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Trần Văn H: 2 năm tù.

+ Áp dụng điều 50 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội bị cáo Trần Văn H phải chấp hành là 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2017.

- Áp dụng khoản 1 điều 249 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Phùng Văn Nh 1 năm 6 tháng tù

- Áp dụng điểm b khoản 2 điều 248 BLHS năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999.

Xử phạt: Phùng Văn Nh 2 năm tù.

+ Áp dụng điều 50 BLHS năm 1999. Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội bị cáo Phùng Văn Nh phải chấp hành là 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2017.

Các biện pháp tư pháp: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 234/2018/HS-ST, ngày 05,06,07/9/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột và Bản án hình sự phúc thẩm số 382/2018/HS-PT, ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

2. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23, Điều 26 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn L, Trần Văn H và Phùng Văn Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận :

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP.BMT;
- Vụ GDKT I, TANDTC;
- Công an TP.BMT;
- CCTHA DSTP.BMT, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Viết Kiên

